

Số: 1003/QĐ-CHK

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Tài liệu hướng dẫn khai thác của
Cơ sở cung cấp dịch vụ thông tin, dẫn đường, giám sát**

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 66/2015/NĐ-CP ngày 12/08/2015 của Chính phủ quy định về Nhà chức trách hàng không;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/06/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và Thông tư số 32/2021/TT-BGTVT ngày 14/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/06/2017;

Căn cứ Quyết định số 651/QĐ-BGTVT ngày 29/5/2023 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt; Quyết định số 371/QĐ-BGTVT ngày 29/5/2023 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải về việc sửa đổi Điều 3 của Quyết định số 651/QĐ-BGTVT ngày 29/5/2023 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 2633/QĐ-CHK ngày 24/11/2022 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành hướng dẫn biên soạn Tài liệu hướng dẫn khai thác cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay;

Xét đề nghị của Cảng HK Cà Mau và theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hoạt động bay Cục Hàng không Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Tài liệu hướng dẫn khai thác của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại Cảng hàng không Cà Mau (có phụ đính kèm theo).

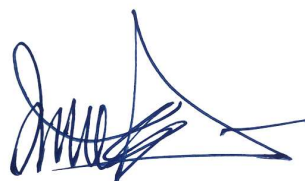
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10/05/2024 và bãi bỏ Quyết định số 2549/QĐ-CHK ngày 04/12/2017 của Cục Hàng không Việt Nam.

Điều 3. Giám đốc Cảng hàng không Cà Mau, Trưởng phòng Quản lý hoạt động bay và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, QLHĐB (NT.05b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Hồ Minh Tấn

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP
CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

TÀI LIỆU
HƯỚNG DẪN KHAI THÁC
(OPERATIONS MANUAL)

CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG
TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1003/QĐ-CHK ngày 04/05/2024 của
Cục Hàng không Việt Nam)*

Phiên bản: 01/2024

43

**TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG
TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU**

Danh mục các phiên bản tài liệu

DANH MỤC CÁC PHIÊN BẢN TÀI LIỆU

Số phiên bản tài liệu	Số/ngày quyết định	Ngày áp dụng	Ghi chú nội dung thay đổi
PB 01	1003/QĐ-CHK ngày 04/05/2024	10/5/2024	Cập nhật thêm Hướng dẫn về Tiêu chuẩn Viễn thông hàng không - Tập 1; hướng dẫn về kiểm tra hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát hàng không vào Tài liệu tham chiếu; Bổ sung thêm mô tả phương thức đưa thông số về trạng thái của hệ thống dẫn đường lên TWR.



TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Mục lục

MỤC LỤC

Chương 1: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- 1.1 Mục đích, phạm vi, đối tượng áp dụng
- 1.2 Cơ sở pháp lý và tài liệu tham chiếu
- 1.3 Quy ước viết tắt
- 1.4 Giải thích thuật ngữ
- 1.5 Các quy định chung khác

Chương 2: CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

Mục 1 – Cơ cấu tổ chức

- 2.1 Cơ cấu tổ chức của Cơ sở
- 2.2 Cơ cấu tổ chức ca trực
- 2.3 Trách nhiệm, quyền hạn của Cơ sở
- 2.4 Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng/Phó trưởng cơ sở
- 2.5 Trách nhiệm, quyền hạn của Đội/Tổ
- 2.6 Trách nhiệm của Đội trưởng, Tổ trưởng
- 2.7 Trách nhiệm của các vị trí trực và các nhân viên khác

Mục 2 – Quản lý ca trực

- 2.8 Tổ chức trực
- 2.9 Giao ca, nhận ca và duy trì ca trực
- 2.10 Quy định về chuyển giao trách nhiệm ca trực
- 2.11 Kiểm tra, giám sát ca trực

Mục 3 – Lưu trữ văn bản tài liệu

- 2.12 Danh mục văn bản tài liệu lưu trữ
- 2.13 Chế độ, vị trí, người lưu trữ
- 2.14 Chế độ kiểm tra

Chương 3: VỊ TRÍ LÀM VIỆC VÀ KHAI THÁC SỬ DỤNG HỆ THỐNG KỸ THUẬT, TRANG BỊ, THIẾT BỊ

Mục 1 – Vị trí làm việc

- 3.1 Mô tả cơ sở hạ tầng
- 3.2 Các vị trí làm việc, khu nghỉ giữa ca và các vị trí liên quan khác
- 3.3 Bảng hiệu, ký hiệu liên quan, di chuyển trong khu vực làm việc
- 3.4 Nội quy ra, vào Cơ sở, vị trí làm việc, tiếp đón khách tham quan

Mục 2 – Khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

- 3.5 Danh mục các hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị sử dụng
- 3.6 Mô tả tóm tắt hệ thống kỹ thuật, thiết bị, đường truyền
- 3.7 Tóm tắt tính năng khai thác, các sản phẩm của hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị
- 3.8 Cách khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị và các ứng dụng
- 3.9 Quy định về phối hợp xử lý khi có hỏng hóc, trục trặc kỹ thuật

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Mục lục

Chương 4: PHƯƠNG THỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ

- 4.1 Mô tả khu vực trách nhiệm
- 4.2 Đối tượng cung cấp dịch vụ
- 4.3 Mô tả nội dung cung cấp dịch vụ, phương thức khai thác và các quy định
- 4.4 Hiệp đồng/hợp đồng cung cấp dịch vụ
- 4.5 Phương thức xử lý các trường hợp bất thường trong quá trình cung cấp dịch vụ

Chương 5: QUY TRÌNH TÁC NGHIỆP

- 5.1 Các loại quy trình
- 5.2 Quy trình xử lý các trường hợp bất thường

Chương 6: HUẤN LUYỆN VÀ GIẤY PHÉP/NĂNG ĐỊNH

- 6.1 Loại hình huấn luyện
- 6.2 Lập và lưu trữ kế hoạch, báo cáo kết quả và hồ sơ huấn luyện
- 6.3 Các lưu ý về việc đề nghị cấp, gia hạn giấy phép/năng định

Chương 7: LẬP BÁO CÁO, TỔNG HỢP SỐ LIỆU VÀ SẢN PHẨM

- 7.1 Các loại báo cáo phải lập, bộ phận/nhân viên và thời gian thực hiện
- 7.2 Các loại số liệu tổng hợp
- 7.3 Các loại sản phẩm lưu trữ

DANH MỤC CÁC PHỤ LỤC VÀ CÁC PHỤ LỤC

- Phụ lục 1: Sơ đồ khối tổ chức của cơ sở
- Phụ lục 2: Sơ đồ bố trí hệ thống kỹ thuật, thiết bị đường truyền
- Phụ lục 3: Tên gọi, địa chỉ liên hệ của các đầu mối có quan hệ hiệp đồng
- Phụ lục 4: Mẫu biểu sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác và mẫu báo cáo, lưu trữ số liệu
- Phụ lục 5: Văn bản hiệp đồng/hợp đồng liên quan

CHƯƠNG 1: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Mục đích, phạm vi, đối tượng áp dụng

1.1.1. Mục đích

– Tài liệu này hướng dẫn về cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính. vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống trang thiết bị kỹ thuật. phương thức cung cấp dịch vụ. quy trình tác nghiệp. huấn luyện và giấy phép. lập báo cáo, tổng hợp số liệu và sản phẩm làm cơ sở tổ chức, khai thác Cơ sở cung cấp dịch vụ kỹ thuật dẫn đường hàng không tại Cảng hàng không Cà Mau (sau đây gọi là CSCCDV dẫn đường Cà Mau).

– Tài liệu này làm cơ sở hướng dẫn cán bộ, nhân viên liên quan tác nghiệp trong quá trình cung cấp dịch vụ. huấn luyện nâng cao trình độ và kỹ năng thực hành.

1.1.2. Phạm vi

– Tài liệu hướng dẫn này được áp dụng cho cán bộ, nhân viên trong phạm vi CSCCDV dẫn đường Cà Mau.

1.1.3. Đối tượng

– Các cấp lãnh đạo, cán bộ, nhân viên CSCCDV dẫn đường Cà Mau và các đối tượng liên quan đến việc cung cấp dịch vụ CSCCDV dẫn đường Cà Mau.

1.2. Cơ sở pháp lý và tài liệu tham chiếu

– Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 61/2014/QH13 ngày 21/11/2014 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam.

– Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 về Quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

– Nghị định số 125/2015/NĐ-CP ngày 04/12/2015 Quy định chi tiết về quản lý hoạt động bay.

– Thông tư 29/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ Giao thông vận tải về Quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

– Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/06/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay. Thông tư số 32/2021/TT-BGTVT ngày 14/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.

– Thông tư số 24/2021/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải về việc Quy định về quản lý, bảo trì công trình hàng không.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 1 - Những quy định chung

- Tài liệu hướng dẫn về Tiêu chuẩn - Viễn thông hàng không - Tập 1 - Các hệ thống, thiết bị phụ trợ dẫn đường vô tuyến hàng không ban hành tại Quyết định số 2091A/QĐ-CHK ngày 24/10/2023 của Cục Hàng không Việt Nam.
- Tài liệu hướng dẫn kiểm tra hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát hàng không ban hành tại Quyết định số 2900/QĐ-CHK ngày 22/12/2023.
- Phụ ước 10 (tập 1-5) về viễn thông hàng không của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO).
- Phụ ước 14 (tập 1) về khai thác và thiết kế sân bay của ICAO.
- DOC 8071 Hướng dẫn kiểm tra hệ thống dẫn đường vô tuyến mặt đất, hệ thống dẫn đường vệ tinh và hệ thống radar giám sát của ICAO.
- DOC 9157 Sổ tay thiết kế sân bay của ICAO.
- Các tài liệu nghiệp vụ liên quan khác của ICAO.
- Quyết định số 66/QĐ-HĐQT ngày 13 tháng 4 năm 2016 về việc thành lập Cảng hàng không Cà Mau - Chi nhánh trực thuộc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.
- Quyết định số 142/QĐ-HĐQT ngày 19/5/2020 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cảng Hàng không Cà Mau trực thuộc Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.
- Quyết định 687/QĐ-CHKCM-KT ngày 01 tháng 12 năm 2022 Về việc ban hành Bộ tài liệu Quy trình và Hướng dẫn công việc Đội kỹ thuật- Cảng hàng không Cà Mau.

1.3. Quy ước viết tắt

- ICAO (International Civil Aviation Organization): Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế.
- CAAV (Civil Aviation Authority of Vietnam): Cục Hàng không Việt Nam.
- ACV (Airports Corporation of Vietnam): Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.
- CAH (Cà mau Airport): Cảng hàng không Cà Mau.
- CNS (Communication, Navigation and Surveillance): Thông tin, dẫn đường và giám sát hàng không.
- CN (Communication Navigation): Thông tin dẫn đường hàng không.
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên.
- IMS (Integrated Management System): Hệ thống quản lý tích hợp (An toàn và Chất lượng, Năng lượng)
- NDB (Non Directional radio Beacon): Đài dẫn đường vô hướng.
- PCCN: Phòng chống cứu nạn.
- TWR (Aerodrome Control Tower): Đài kiểm soát tại sân bay.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 1 - Những quy định chung

- UPS (Uninterruptible Power Supply): Nguồn cung cấp điện liên tục.
- Đường CHC (Runway): Đường cất hạ cánh.
- PCCC: Phòng cháy chữa cháy.
- CSCCDV: Cơ sở cung cấp dịch vụ.
- CHK: Cảng hàng không.

1.4. Giải thích thuật ngữ

- “Bảo dưỡng” là việc kiểm tra đánh giá, vệ sinh công nghiệp, hiệu chỉnh hoặc thay thế bộ phận không đủ tiêu chuẩn khai thác.
- “Cơ sở kiểm soát tiếp cận” là một đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ điều hành bay đối với các chuyến bay có kiểm soát đi hoặc đến một hoặc nhiều sân bay.
- “Đài kiểm soát tại sân bay” là một đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ điều hành bay đối với hoạt động bay tại sân bay.
- “Hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị CN” là hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị đang được sử dụng, sẵn sàng đưa vào sử dụng để cung cấp dịch vụ CN.
- “Liên lạc không địa” là liên lạc hai chiều giữa các tàu bay với các đài hoặc các điểm trên mặt đất.
- “Sóng vô tuyến điện” là các sóng điện từ có tần số thấp hơn 3000 GHz truyền lan trong không gian không có dẫn sóng nhân tạo.
- “Sửa chữa” là phục hồi hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị CN để đạt tình trạng hoạt động bình thường phù hợp với tiêu chuẩn đã phê chuẩn.

1.5. Các quy định chung khác

1.5.1 Phân cấp quản lý, đơn vị quản lý cấp trên

- Cảng hàng không Cà Mau là đơn vị trực tiếp quản lý Cơ sở cung cấp dịch vụ kỹ thuật dẫn đường Cà Mau.
- Đơn vị quản lý cấp trên: Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.
- Cơ sở cung cấp dịch vụ kỹ thuật dẫn đường Cà Mau chịu trách nhiệm quản lý chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên thuộc quyền.

1.5.2. Chế độ hoạt động

- *Thiết bị CN phục vụ Hàng không dân dụng: Đài dẫn đường NDB ND 500II, hoạt động theo yêu cầu.*
- *Thiết bị CN phục vụ hoạt động bay quân sự, bay huấn luyện: Đài dẫn đường NDB ND 500II, hoạt động theo yêu cầu.*

1.5.3. Tu chỉnh tài liệu

- Tài liệu hướng dẫn khai thác này được xem xét tu chỉnh định kỳ 01 lần/năm vào tháng 11 hàng năm và tu chỉnh đột xuất khi cần thiết.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 1 - Những quy định chung

- Trưởng cơ sở cung cấp dịch vụ kỹ thuật dẫn đường Cà Mau có trách nhiệm thường xuyên rà soát, báo cáo cấp trên để làm thủ tục theo quy định của Tổng công ty Cảng HKVN-CTCP trình Cục HK Việt Nam sửa đổi bổ sung nội dung Tài liệu này.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính

Chương 2: CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

Mục 1 CƠ CẤU TỔ CHỨC

2.1 Cơ cấu tổ chức của Cơ sở

- Về mặt hành chính, Cơ sở cung cấp dịch vụ kỹ thuật dẫn đường Cà Mau thuộc Đội Kỹ thuật, chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Đội trưởng đội kỹ thuật và Ban Giám đốc Cảng hàng không Cà Mau.

- Cơ sở cung cấp dịch vụ kỹ thuật dẫn đường có cơ cấu tổ chức như sau:
 - + 01 Trưởng cơ sở (Đội Trưởng đội kỹ thuật đảm nhiệm);
 - + 01 Phó Trưởng cơ sở (Tổ trưởng Tổ vận hành khai thác nhà ga, khu bay đảm nhiệm)
 - + Bộ phận dẫn đường và điện nguồn khu bay gồm: 01 Đội trưởng, 01 Tổ trưởng, 01 NV kỹ thuật và 01 NV kiêm nhiệm.

2.2 Cơ cấu tổ chức trực

- Trưởng, Phó trưởng cơ sở luân phiên trực điều hành CSCCDV dẫn đường.
- Cán bộ, nhân viên trực đài NDB: Phân công 01 nhân viên trực Đài NDB, điện nguồn hàng ngày, trực khai thác khi có yêu cầu (theo Giấy phép đã được CHK cấp cho Cảng).

2.3. Trách nhiệm, quyền hạn của Cơ sở

- Quản lý, khai thác bảo đảm cơ sở hạ tầng hệ thống thiết bị thông tin dẫn đường, điện nguồn sân bay và bảo đảm an ninh, an toàn cho công tác hoạt động bay tại Cảng hàng không Cà Mau.

- Đảm bảo việc vận hành, khai thác, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị: Thiết bị điện nguồn để đảm bảo hoạt động bay, thiết bị thông tin dẫn đường tại Cảng hàng không Cà Mau.

- Tư vấn và hỗ trợ về chuyên môn liên quan cho Cảng hàng không Cà Mau hoặc theo yêu cầu của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

- Thực hiện theo dõi công tác kiểm tra và hiệu chuẩn trang thiết bị dẫn đường hàng không theo kế hoạch bay hiệu chuẩn hàng năm và theo phân cấp của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP tại Cảng hàng không Cà Mau.

- Thực hiện các thủ tục về việc xin cấp giấy phép sử dụng tần số, quản lý giấy phép và gia hạn giấy phép sử dụng tần số, thiết bị phát sóng vô tuyến điện của tại Cảng hàng không Cà Mau.

- Quản lý, khai thác hệ thống trang thiết bị kỹ thuật: Đảm bảo thông tin liên lạc, dẫn đường, nguồn điện (nguồn điện chính và nguồn điện dự phòng) cho trang thiết bị lắp đặt ở khu bay và hoạt động của Cảng hàng không Cà Mau.

- Lập, đề xuất và thực hiện kế hoạch mua sắm trang thiết bị, công cụ, dụng cụ lao động, kế hoạch bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị được giao theo đúng quy trình kỹ thuật và quy định của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính

nhằm đảm bảo thiết bị hoạt động liên tục, ổn định khi có yêu cầu, phục vụ bay an toàn và hiệu quả.

- Tham gia xây dựng, ban hành tài liệu khai thác, bảo dưỡng hệ thống kỹ thuật, trang thiết bị CN.
- Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác khai thác, quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị CN nhằm nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ, đảm bảo phục vụ bay an toàn tuyệt đối.
- Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản, vật tư, công cụ, dụng cụ lao động, bảo hộ lao động và phương tiện sản xuất được giao, được cấp dưới mọi hình thức.
- Tham gia chương trình, kế hoạch của Cục Hàng không Việt Nam, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Cảng hàng không Cà Mau về việc đào tạo, hướng dẫn, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ khai thác hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị CN, tham gia thi cấp giấy phép khai thác nhân viên kỹ thuật CN. Kiểm tra đăng ký cấp giấy phép và gia hạn giấy phép khai thác cho các hệ thống kỹ thuật, thiết bị và cơ sở cung cấp dịch vụ.
- Tổ chức chế độ trực và phân công lao động hợp lý cho các vị trí công tác nhằm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được xác định trong Quy chế thông tin, dẫn đường, giám sát hàng không, đảm bảo công tác An ninh-An toàn vệ sinh lao động, PCCN, phòng chống thiên tai, đảm bảo môi trường công sở, nơi làm việc thường xuyên thoáng mát “Xanh - Sạch - Đẹp”.
- Tổ chức nghiên cứu các ứng dụng khoa học, công nghệ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của dịch vụ thông tin dẫn đường hàng không.
- Hiệp đồng, phối hợp với các đơn vị liên quan để giải quyết các vấn đề thuộc nghiệp vụ chuyên ngành và các nhiệm vụ được giao.
- Được quyền chủ động tổ chức triển khai thực hiện các công việc được giao theo đúng chức năng nhiệm vụ quy định.
- Được quyền kiến nghị, đề xuất với Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Cảng hàng không Cà Mau các vấn đề thuận lợi, khó khăn liên quan đến công tác quản lý, cơ cấu tổ chức, lĩnh vực chuyên môn kỹ thuật thông tin dẫn đường nhằm đảm bảo đơn vị hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao.
- Được quyền tham gia nghiên cứu, đề xuất việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, trang thiết bị phù hợp với mục tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong kế hoạch và phương án đã được duyệt.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, uỷ quyền của Giám đốc Cảng hàng không Cà Mau.
- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2.4 Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng/ Phó trưởng Cơ sở

2.4.1 Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng Cơ sở

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính

- Tổ chức, điều hành chung mọi hoạt động của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại cảng hàng không Cà Mau theo trách nhiệm và quyền hạn đã được quy định.
- Chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện, chịu trách nhiệm chính trước Ban lãnh đạo Cảng hàng không Cà Mau, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và trước pháp luật về tất cả hoạt động của Cơ sở.
- Quản lý, bố trí, sắp xếp nhân sự, cơ cấu tổ chức, đảm bảo đáp ứng đúng tiêu chuẩn chức danh công việc và quản lý, khai thác hiệu quả toàn bộ cơ sở hạ tầng, hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị được giao nhằm hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của cơ sở.
- Phối hợp với cơ quan chuyên môn tiến hành các thủ tục xin cấp giấy phép khai thác hệ thống thiết bị CN.
- Tổ chức huấn luyện, học tập chuyên môn nghiệp vụ, các quy chế, quy trình bảo dưỡng định kỳ cho cán bộ, công nhân viên khai thác vận hành hệ thống thiết bị CN và nguồn điện dự phòng trong toàn bộ phận kỹ thuật (theo qui định).
- Được quyền đề xuất, kiến nghị với Giám đốc Cảng hàng không Cà Mau xem xét, quyết định về các giải pháp, cơ chế, chính sách, chế độ quản lý, cơ cấu tổ chức và các vấn đề kỹ thuật chuyên ngành của Cơ sở.
- Được quyền quan hệ trực tiếp, đề xuất và ký kết các văn bản thỏa thuận với các cơ quan trong, ngoài Cảng hàng không Cà Mau, Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP theo quy định phân cấp hoặc ủy quyền của Cảng hàng không Cà Mau nhằm đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ đã phân công.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Cảng hàng không Cà Mau giao.

2.4.2 Trách nhiệm, quyền hạn của Phó trưởng Cơ sở

- Giúp việc trực tiếp cho Trưởng cơ sở tổ chức, quản lý điều hành tốt mọi hoạt động của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại CHK Cà Mau theo trách nhiệm, quyền hạn quy định. Quản lý, điều hành các hoạt động của Cơ sở theo sự phân công, ủy quyền của Trưởng cơ sở. Chịu trách nhiệm trước Trưởng cơ sở về các hoạt động của đơn vị được phân công.
- Chịu sự chỉ đạo trực tiếp toàn diện của Trưởng cơ sở và Ban lãnh đạo Cảng hàng không Cà Mau.
- Thay Trưởng cơ sở khi được ủy quyền.
- Chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục xin cấp giấy phép khai thác liên quan hệ thống thiết bị CN.
- Được quyền đề xuất, kiến nghị với Trưởng cơ sở, Giám đốc Cảng hàng không Cà Mau xem xét, quyết định về các giải pháp, cơ chế, chính sách, chế độ quản lý, cơ cấu tổ chức và các vấn đề kỹ thuật chuyên ngành của Cơ sở.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng cơ sở, Giám đốc Cảng hàng không Cà Mau giao.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính

2.5 Trách nhiệm, quyền hạn của Tổ VHKT nhà ga, khu bay (kiêm phó trưởng cơ sở)

- Chịu trách nhiệm trước Đội trưởng đội kỹ thuật (Trưởng cơ sở) trong việc quản lý các cơ sở vật chất của Tổ, quản lý nhân viên, điều động nội bộ, tổ chức hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, Tổ trưởng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đúng tiến độ thời gian và đảm bảo an toàn, chất lượng.
- Duy trì nghiêm các chế độ trực, kỷ luật lao động tại Tổ mình quản lý. Thường xuyên kiểm tra các vị trí trực, thực hiện nghiêm các Quy trình, hướng dẫn công việc, Quy định về công tác An ninh - An toàn, vệ sinh lao động, PCCN, phòng chống thiên tai.
- Lập và thực hiện kế hoạch công tác bảo dưỡng định kỳ trang thiết bị dẫn đường, nguồn điện dự phòng, các trang thiết bị thông tin khác; kiểm định công cụ, dụng cụ, thiết bị đo; kiểm tra hệ thống chống sét tại khu bay cảng hàng không Cà Mau.
- Quản lý, khai thác, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống kỹ thuật, trang thiết bị dẫn đường đảm bảo phục vụ bay theo yêu cầu theo đúng Quy chế quản lý kỹ thuật do TCT ban hành.
- Cung ứng nguồn điện (nguồn điện chính, nguồn điện dự phòng) cho các hệ thống CN.
- Phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, hiệu chuẩn trang thiết bị dẫn đường hàng không theo kế hoạch bay hiệu chuẩn hàng năm.
- Đề xuất, xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư trang thiết bị, công cụ, dụng cụ lao động liên quan đến nhiệm vụ của Tổ.
- Chủ trì biên soạn tài liệu khai thác, bảo dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ chuyên môn về trang thiết bị CN.
- Hướng dẫn và thực hiện công tác nhận diện môi nguy, đánh giá rủi ro, báo cáo tự nguyện; công tác quản lý hệ thống IMS, hệ thống quản lý năng lượng hàng năm.
- Chấp hành nghiêm nội quy lao động, các quy định về an ninh an toàn, phòng chống cháy nổ, an toàn điện và giữ gìn vệ sinh môi trường làm việc.
- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, chế độ lưu trữ, quản lý văn bản, hồ sơ, tài liệu theo quy định của Tổng công ty và Cảng hàng không Cà Mau.
- Quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản, vật tư công cụ, dụng cụ lao động và phương tiện sản xuất của đơn vị giao.
- Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống khẩn nguy, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão; tham gia phát hiện ngăn chặn các uy hiếp an toàn bay.
- Tham gia xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa, mua sắm vật tư, thiết bị dự phòng hàng năm của cảng hàng không Cà Mau.
- Đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác chuyên môn.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo cấp trên giao.

2.6 Trách nhiệm của nhân viên vận hành khai thác và bảo dưỡng, sửa chữa

- Chịu sự phân công trực tiếp từ cán bộ Tổ quản lý trực tiếp và Trưởng cơ sở.
- Thực hiện vận hành, khai thác, kiểm tra hàng ngày và bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống đài dẫn đường NDB theo đúng tài liệu khai thác, bảo dưỡng đã được ban hành.
- Nắm vững nghiệp vụ về hệ thống trang thiết bị trong phạm vi trách nhiệm, xử lý kịp thời, có hiệu quả các sự cố kỹ thuật xảy ra trong thời gian trực, đảm bảo thiết bị hoạt động liên tục phục vụ bay an toàn.
- Phát hiện và báo cáo kịp thời tình trạng hỏng hóc của thiết bị khi có sự cố kỹ thuật xảy ra trong thời gian trực đúng theo quy định.
- Phối hợp với Cán bộ, nhân viên kỹ thuật khẩn trương khắc phục sửa chữa các sự cố theo đúng chức trách, nhiệm vụ.
- Ghi chép tình hình trong thời gian trực đầy đủ, rõ ràng vào sổ checklist bảo dưỡng ngày.
- Sử dụng, bảo quản tài sản, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ lao động có hiệu quả.
- Hiểu và thực hiện tốt hệ thống tích hợp IMS, chính sách năng lượng. Chủ động nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và báo cáo tự nguyện khi phát hiện dấu hiệu bất thường.
- Chấp hành nghiêm túc các nội quy của đơn vị, quy định về an ninh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, giữ gìn vệ sinh môi trường làm việc, sử dụng thành thạo các phương tiện, công cụ PCCN, PCLB.
- Nghiên cứu khoa học, đề xuất cải tiến kỹ thuật hoặc phương án tổ chức sửa chữa, ứng dụng kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả dịch vụ.
- Tham gia soạn thảo các quy trình, hướng dẫn công việc, định mức kỹ thuật,...
- Thường xuyên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổ trưởng và Trưởng cơ sở giao.

Mục 2 QUẢN LÝ CÔNG TÁC TRỰC

2.8 Tổ chức trực

2.8.1. Chế độ trực

Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường Cà Mau đảm bảo bố trí nhân viên trực theo yêu cầu trong ngày khi đã có kế hoạch bay từ trước, từ 06h00-18h00.

2.8.2. Các vị trí trực

- Trưởng/ Phó trưởng cơ sở/ Tổ trưởng trực tại các khu vực làm việc của Cảng.
- Nhân viên trực khai thác, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa đài NDB, điện nguồn tại các khu vực phòng trực đài NDB, điện nguồn hoặc phòng Đội kỹ thuật (phù hợp theo yêu cầu công việc của Đội, của đơn vị).

2.9 Duy trì trực

- Phải luôn bám sát vị trí trực, thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống thiết bị theo đúng quy trình, hướng dẫn kỹ thuật.
- Xử lý nhanh chóng, hiệu quả các sự cố kỹ thuật trong thời gian trực nhằm đảm bảo thiết bị hoạt động liên tục phục vụ bay an toàn.
- Báo cáo kịp thời các sự cố kỹ thuật của các thiết bị cho Cán bộ trực cơ sở, các cá nhân và đơn vị liên quan theo quy định và chức trách nhiệm vụ được giao để phối hợp, khắc phục nhanh nhất, không để xảy ra mất an toàn bay.
- Ghi chép đầy đủ thông tin vào sổ checklist bảo dưỡng ngày, lý lịch thiết bị, biên bản (nếu có).

2.10 Quy định về chuyển giao trách nhiệm trực

- Do Đài dẫn đường NDB thực hiện cung cấp dịch vụ theo yêu cầu và đặc thù của Cảng bố trí công việc theo yêu cầu và theo chuyến bay nên Cơ sở không áp dụng trực theo ca và thực hiện giao ca trực.
- Cán bộ trực Cơ sở/ Tổ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát công tác ngày và triển khai cho nhân viên trực tiếp theo nắm bắt và thực hiện đúng quy trình, hướng dẫn công việc, đảm bảo an toàn.

2.11 Kiểm tra, giám sát trực

- Cán bộ trực Cơ sở/ Tổ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát công tác trực về nội dung chất lượng công tác chuyên môn, cung cấp dịch vụ thông tin dẫn đường phục vụ bay; về tình trạng kỹ thuật của trang thiết bị; về việc chấp hành kỷ luật của nhân viên và ghi chép sổ sách phải đầy đủ thông tin, đúng quy định.
- Kiểm tra, giám sát đột xuất: Thực hiện vào những ngày nghỉ hoặc khi có điều kiện thời tiết phức tạp, trang thiết bị có sự cố kỹ thuật.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính

Mục 3 LƯU TRỮ VĂN BẢN TÀI LIỆU

2.12 Danh mục văn bản tài liệu lưu trữ tại vị trí trực, làm việc của Cơ sở

- Luật Hàng không dân dụng Việt Nam.
- Nghị định, Thông tư về quản lý hoạt động bay.
- Các hướng dẫn liên quan của Cục Hàng không Việt Nam về bảo đảm hoạt động bay.
- Các tiêu chuẩn cơ sở do Cục Hàng không Việt Nam ban hành.
- Quy chế bay trong khu vực sân bay.
- Giấy phép khai thác hệ thống kỹ thuật, thiết bị dẫn đường.
- Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện.
- Tài liệu khai thác, tài liệu bảo dưỡng sửa chữa các hệ thống kỹ thuật, thiết bị do Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Cảng hàng không Cà Mau ban hành.
- Tài liệu kỹ thuật hướng dẫn khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống, thiết bị do nhà sản xuất, cung cấp thiết bị ban hành (Nếu có).
- Sổ checklist bảo dưỡng ngày, sổ nhật ký bảo dưỡng, lý lịch thiết bị.
- Hồ sơ, biên bản, báo cáo kỹ thuật liên quan đến công tác khai thác, cung cấp dịch vụ, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống, thiết bị.
- Phụ ước 10 và phụ ước 14 do Tổ chức ICAO ban hành.
- Chức năng và nhiệm vụ của cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường Cà Mau.
- Các văn bản liên quan khác.

2.13 Chế độ, vị trí, người lưu trữ

2.13.1 Chế độ lưu trữ

- Tất cả các văn bản tài liệu ở trên đều được lưu trữ bằng văn bản file cứng hoặc file mềm, lưu trong máy tính của Cơ sở hoặc trên phần mềm quản lý kỹ thuật theo quy định về kiểm soát hồ sơ, tài liệu.

2.13.2 Vị trí, người lưu trữ

- Vị trí: Tại Cơ sở
- Người lưu trữ: Tổ trưởng chịu trách nhiệm theo dõi, cập nhật và lưu trữ hồ sơ, tài liệu đúng quy định.

2.14 Chế độ kiểm tra

2.14.1 Kiểm tra hàng ngày

Cán bộ trực Tổ thực hiện công tác kiểm tra các vị trí trực, công tác vệ sinh môi trường, an toàn lao động và công tác phòng chống cháy nổ tại các vị trí đài trạm thuộc Cơ sở.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 2 – Cơ cấu tổ chức và quản lý hành chính

2.14.2 Kiểm tra định kỳ

Định kỳ hàng tháng Trưởng/ Phó trưởng Cơ sở/Tổ trưởng thực hiện công tác kiểm tra các vị trí trực, công tác vệ sinh môi trường, an toàn lao động và công tác phòng chống cháy nổ tại các đài trạm thuộc Cơ sở.

2.14.3 Kiểm tra đột xuất

Trưởng/ Phó trưởng cơ sở thực hiện kiểm tra đột xuất các đài trạm về công tác quản lý, điều hành, tình trạng hoạt động của trang thiết bị thuộc cơ sở.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 3 – Vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

Chương 3: VỊ TRÍ LÀM VIỆC VÀ KHAI THÁC SỬ DỤNG HỆ THỐNG KỸ THUẬT, TRANG BỊ VÀ THIẾT BỊ

Mục 1 VỊ TRÍ LÀM VIỆC

3.1 Mô tả cơ sở hạ tầng

Cơ sở hạ tầng và khu vực làm việc của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại cảng hàng không Cà Mau nằm trong khu hoạt động bay của Cảng hàng không Cà Mau, cụ thể như sau:

- Cơ sở cung cấp dịch vụ kỹ thuật dẫn đường được đặt tại phòng kỹ thuật nhà ga Cảng HK Cà Mau rộng ~16m², trong phòng có đầy đủ bàn ghế cho nhân viên làm việc, được trang bị máy tính, bảng, bộ đàm, điện thoại để đảm bảo cho công việc.
- Hệ thống biển báo được lắp đặt dọc mép đường lăn 01 biển và đường CHC 02 biển.
- Đài dẫn đường vô hướng NDB đặt cách ngưỡng đường CHC khoảng 100m, cách tìm đường CHC khoảng 140m, bên cạnh sân đỗ tàu bay theo hướng Đông Nam so với điểm quy chiếu sân bay. Đài NDB gồm phòng đặt thiết bị có diện tích 25 m², phòng máy phát điện có diện tích 12 m² và khu vực còn lại đặt hệ thống anten đài NDB
- Hệ thống thu tín hiệu từ xa của đài NDB đặt tại Đài kiểm soát không lưu Cà Mau.
- Trạm Biến áp 320KVA do điện lực Cà Mau quản lý cung cấp cho toàn bộ trang thiết bị của Cảng; hệ thống điện nguồn dự phòng gồm máy phát điện dự phòng 290KVA và 04 ắc quy 100Ah.
- Trạm nguồn khu bay nằm trong khu hoạt động bay của Cảng hàng không Cà Mau. Trạm nguồn có diện tích 46 m².
- Môi trường xung quanh các khu vực làm việc của Cơ sở đều thông thoáng, sạch sẽ, đảm bảo an toàn lao động và thích hợp để làm việc, sinh hoạt.
- Công tác đảm bảo an ninh ra vào, canh gác Cơ sở đối với các khu vực và bộ phận làm việc trong khu hoạt động bay được tuân thủ theo chế độ an ninh nghiêm ngặt của Cảng hàng không Cà Mau.
- Đối với công tác phòng chống cháy nổ, Cơ sở được trang bị đầy đủ các phương tiện PCCN và có đủ các phương án, biện pháp xử lý khi có sự cố xảy ra.
- Các loại hồ sơ, tài liệu, sổ sách kỹ thuật được quản lý và lưu giữ đầy đủ tại Cơ sở theo quy định.

3.2 Các vị trí làm việc và các vị trí liên quan khác

Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại cảng hàng không Cà Mau gồm các vị trí làm việc: vị trí làm việc của Trưởng/ Phó trưởng Cơ sở/ Tổ; vị trí trực vận hành khai thác, bảo trì đài NDB; vị trí trực khai thác hệ thống điện nguồn phục vụ bay.

3.3 Bảng hiệu, ký hiệu liên quan, di chuyển trong khu vực làm việc

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 3 – Vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

TT	Tên bảng hiệu	Khu vực làm việc
01	Cảng hàng không Cà Mau Cơ sở cung cấp dịch vụ kỹ thuật dẫn đường	Phòng kỹ thuật nhà ga hành khách
02	Đài NDB	Nhà đài NDB
06	Trạm nguồn	Nhà trạm nguồn
09	Đội kỹ thuật(Vị trí làm việc Tổ trưởng, nhân viên vận hành, bảo trì thiết bị dẫn đường, thiết bị khu bay)	Phòng kỹ thuật nhà văn phòng

3.4 Nội quy ra, vào Cơ sở, vị trí làm việc, tiếp đón khách tham quan

Nội quy ra vào Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại cảng hàng không Cà Mau đối với nhân viên hoặc khách tham quan tuân thủ theo quy định chương trình an ninh hàng không, quy định an toàn và các chỉ thị, quy định của Giám đốc Cảng hàng không Cà Mau.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 3 – Vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

Mục 2

KHAI THÁC SỬ DỤNG HỆ THỐNG KỸ THUẬT, TRANG BỊ VÀ THIẾT BỊ

3.5 Danh mục các hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị sử dụng

Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại Cảng hàng không Cà Mau được trang bị các hệ thống, thiết bị kỹ thuật như sau:

3.5.1 Hệ thống, thiết bị phải có giấy phép khai thác sử dụng

- Đài dẫn đường vô hướng NDB ND 500II Cảng hàng không Cà Mau.

3.5.2 Các loại hệ thống, trang bị, thiết bị khác

- Bộ đàm liên lạc mặt đất tần số 146.65KHz, công suất 5W.
- Trạm biến áp 320KVA.
- Máy phát điện dự phòng 290KVA
- Hệ thống camera giám sát.
- Các máy tính đầu cuối dùng cho tác nghiệp chuyên môn nghiệp vụ.
- Các phương tiện nghiệp vụ và thông tin liên lạc khác (bộ đàm, điện thoại, máy chiếu, v.v).
- Các thiết bị, phương tiện nghiệp vụ phục vụ cho công tác bảo dưỡng, sửa chữa, hiệu chuẩn trang thiết bị kỹ thuật.

3.6. Mô tả tóm tắt hệ thống kỹ thuật, thiết bị

Đài dẫn đường vô hướng NDB ND 500II

- Đài NDB cung cấp thông tin dẫn đường, dùng làm đài điểm cho một sân bay, giúp cho máy bay xác định hướng bay về sân bay sau đó hạ cánh bằng mắt.
- Đài NDB gồm 02 máy phát(chính, dự phòng), hệ thống ăng ten được lắp đặt tại vị trí đặt đài, chiều cao ~18m.
- 04 acquy dự phòng 12vdc/100Ah.

3.7. Tóm tắt tính năng khai thác, các sản phẩm của hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị

Đài dẫn đường NDB

Các tính năng khai thác cơ bản của đài dẫn đường NDB gồm:

- Đài dẫn đường NDB có các tính năng như: điều khiển hoạt động; giám sát, hiển thị tình trạng của thiết bị; giám sát, hiển thị các thông số kỹ thuật; báo động, chuyển đổi hay tắt máy khi có sự cố xảy ra.
- Sản phẩm của đài dẫn đường NDB là thông tin dẫn đường được truyền đi bằng sóng vô tuyến phục vụ cho công tác bay dân dụng và quân sự.

	Đài NDB-500II
Tên hiệu	QL
Tần số	305 KHz
Tọa độ (hệ WGS-84)	09° 10'34.45N

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 3 – Vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

	105° 10' 36.23E
Công suất phát	125W
Tầm phủ	82Km
Hãng	Canada
Năm sản xuất	1993

Hệ thống NDB còn có tính năng giám sát từ xa tình trạng hoạt động của thiết bị, giúp cho kiểm soát viên không lưu có thể nhận biết, theo dõi từ xa tình trạng của hệ thống NDB bằng cách sử dụng máy thu giám sát đặt tại vị trí làm việc của mình.

Thông tin dẫn đường được truyền đi bằng sóng vô tuyến phục vụ cho máy bay tiếp cận hạ cánh, bay đúng đường bay trên không về đỉnh đài.

3.8 Cách khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị và các ứng dụng

Được quy định chi tiết tại tài liệu khai thác, tài liệu bảo dưỡng của các hệ thống thiết bị dẫn đường đã được phê duyệt.

3.9. Quy định về phối hợp xử lý khi có hỏng hóc, trục trặc kỹ thuật

3.9.1. Đối với nhân viên trực khai thác, bảo trì thiết bị

- Chuyển sang thiết bị dự phòng.
- Kiểm tra sơ bộ và khắc phục sự cố nhỏ.
- Thông báo tình trạng hỏng hóc cho Kiểm soát viên không lưu đang khai thác thiết bị biết để có biện pháp xử lý thích hợp.
- Báo cáo cho cán bộ phụ trách trực về tình hình sự cố và yêu cầu hỗ trợ nếu cần.
- Phối hợp với nhân viên bảo trì khác để sửa chữa khắc phục sự cố.
- Lập biên bản kỹ thuật, báo cáo sự cố khi có yêu cầu, đề nghị vật tư cần thiết để sửa chữa, khắc phục sự cố.
- Ghi chép rõ ràng, đầy đủ tình trạng hỏng hóc vào sổ checklist bảo dưỡng ngày. Tổng hợp báo cáo cán bộ trực để nắm và triển khai công việc tiếp theo (nếu cần).

3.9.2. Đối với Cán bộ phụ trách ca trực

- Nhận thông tin về tình trạng hỏng hóc của thiết bị.
- Điều động lực lượng, nhân viên hỗ trợ xử lý, khắc phục kịp thời sự cố.
- Báo cáo cho cấp trên trực tiếp, Trưởng cơ sở về tình hình sự cố cũng như tiến trình xử lý, khắc phục và xin ý kiến chỉ đạo, yêu cầu hỗ trợ nếu cần thiết.
- Phân công nhân viên hoặc trực tiếp tham gia sửa chữa.
- Kiểm tra tình hình sửa chữa, không để ảnh hưởng đến khai thác hoạt động bay.
- Quyết định và chịu trách nhiệm về việc xử lý các trường hợp bất thường.
- Thông báo cho kiểm soát viên không lưu khai thác thiết bị biết khi khắc phục xong sự cố.
- Đánh giá, tổ chức rút kinh nghiệm nếu cần.
- Đề xuất các phương án, giải pháp nếu có.
- Tham gia lập biên bản, báo cáo sự cố khi có yêu cầu.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 3 – Vị trí làm việc và khai thác sử dụng hệ thống kỹ thuật, trang bị và thiết bị

3.9.3 Đối với Trưởng cơ sở

- Nhận thông tin về tình trạng hỏng hóc của thiết bị. Chỉ đạo cán bộ phụ trách huy động mọi lực lượng, nhân viên hỗ trợ xử lý, khắc phục kịp thời sự cố.
- Báo cáo cho Ban Giám đốc Cảng Hàng không Cà Mau về tình hình sự cố, tiến trình xử lý, khắc phục và xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.
- Nếu sự cố nghiêm trọng, báo cáo đến Giám đốc Cảng Hàng không Cà Mau và bằng văn bản đến Cảng HKQT Tân Sơn Nhất để hỗ trợ xử lý kỹ thuật theo quy chế phối hợp, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP, Cục Hàng không Việt Nam, các cơ quan, đơn vị liên quan (nếu cần).
- Thực hiện theo Quy trình xử lý dữ liệu/ Thông báo tin tức hàng không hiện hành.
- Thực hiện công tác báo cáo trước và sau khi khắc phục xong sự cố xảy ra đến các cấp có thẩm quyền theo quy định.

Chương 4: PHƯƠNG THỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ

4.1 Mô tả khu vực trách nhiệm

Khu vực trách nhiệm chính của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại Cảng hàng không Cà Mau bao gồm:

- Đối với dịch vụ thông tin liên lạc điều hành bay: Khu bay.
- Đối với dịch vụ dẫn đường bằng hệ thống NDB: Khu bay và khu vực tiếp cận hạ cánh tại sân bay.
- Cơ sở cung cấp dịch vụ kỹ thuật dẫn đường Cà Mau có trách nhiệm cung cấp dịch vụ: Dẫn đường, khẩn nguy sân bay trong phạm vi trách nhiệm Cảng HK Cà Mau.

4.2 Đối tượng cung cấp dịch vụ

- Tổ lái.
- Các Hãng hàng không trong nước đi/đến tại Cảng hàng không Cà Mau.
- Đài kiểm soát không lưu Cà Mau.
- Bay huấn luyện Quân sự, ...

4.3 Mô tả nội dung cung cấp dịch vụ, phương thức khai thác và các quy định

– Nội dung cung cấp dịch vụ của Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại cảng hàng không Cà Mau cho các đối tượng sử dụng ở trên bao gồm các lĩnh vực chủ yếu sau:

- Dịch vụ thông tin liên lạc phục vụ điều hành bay.
- Dịch vụ dẫn đường cho máy bay xác định hướng bay về sân bay, thực hiện tiếp cận hạ cánh theo phương thức: VFR/ IFR.
- Phương thức khai thác: Dịch vụ thông tin dẫn đường được cung cấp trực tiếp cho các đối tượng sử dụng theo yêu cầu hoạt động bay (theo Giấy phép khai thác đài NDB) và phương thức bay do Cục hàng không Việt Nam quy định.

4.4 Hiệp đồng/hợp đồng cung cấp dịch vụ

- Văn bản hiệp đồng bảo đảm hoạt động bay tại sân bay Cà Mau giữa Cảng hàng không Cà Mau và Công ty Quản lý bay miền Nam ngày 15/08/2023.
- Văn bản thỏa thuận cung cấp dữ liệu hàng không và tin tức hàng không liên quan đến Cảng hàng không, sân bay giữa Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam ngày 10/10/2023.

4.5 Phương thức xử lý các trường hợp bất thường trong quá trình cung cấp dịch vụ

Khi xảy ra các trường hợp bất thường trong quá trình cung cấp dịch vụ, các sự cố hỏng hóc, trục trặc kỹ thuật của hệ thống thiết bị trong phạm vi quản lý, Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại cảng hàng không Cà Mau có trách nhiệm xử lý như sau:

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 4 – Phương thức cung cấp dịch vụ

- Chuyển sang khai thác hệ thống, thiết bị dự phòng.
- Thông báo ngay cho các đối tượng sử dụng dịch vụ (Đài kiểm soát không lưu Cà Mau) biết để có phương án xử lý thích hợp nhằm phục vụ điều hành bay, điều hành mặt đất an toàn, hiệu quả.
- Tập trung lực lượng, xử lý, khắc phục kịp thời sự cố bất thường xảy ra nhằm nhanh chóng đưa hệ thống, thiết bị vào khai thác, cung cấp dịch vụ phục vụ bay. Đối với các trường hợp bất thường khác như cháy nổ, thiên tai, bão lụt, tiến hành phương án xử lý, khắc phục theo quy định của Cảng hàng không Cà Mau và Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP cho các trường hợp này.
- Thực hiện theo Quy trình xử lý dữ liệu/ thông báo tin tức hàng không hiện hành.
- Báo cáo với các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định của Cảng hàng không Cà Mau, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Cục Hàng không Việt Nam khi xảy ra sự cố lớn và sau khi khắc phục xong.

Chương 5: QUY TRÌNH TÁC NGHIỆP

5.1 Các loại quy trình

5.1.1 Quy trình giao nhận ca

Không áp dụng

5.1.2 Quy trình khai thác vận hành hệ thống, thiết bị

- Thực hiện các thao tác theo tài liệu hướng dẫn khai thác đã được phê duyệt để khai thác, vận hành hệ thống, thiết bị.
- Kiểm tra, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống, thiết bị.
- Xử lý, khắc phục kịp thời các sự cố hỏng hóc xảy ra theo đúng quy định về phối hợp xử lý khi có hỏng hóc, trục trặc kỹ thuật đã được đề cập ở trên.
- Ghi chép, cập nhật sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác đầy đủ theo biểu mẫu quy định.

5.1.3 Quy trình bảo dưỡng hệ thống, thiết bị

Công tác bảo dưỡng được thực hiện định kỳ hoặc đột xuất nhằm ngăn ngừa, phát hiện các tình trạng hỏng hóc tiềm ẩn, giúp cho hệ thống thiết bị hoạt động ổn định, phục vụ bay an toàn, hiệu quả, bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ ngày, tuần, tháng, quý, chuyển mùa kỹ thuật hệ thống, thiết bị theo tài liệu bảo dưỡng và tài liệu kỹ thuật đã được phê duyệt.
- Báo cáo, kết luận về tình trạng hệ thống, thiết bị (nếu cần khi có hư hỏng).
- Đề xuất các công tác cần thiết tiếp theo nếu cần.
- Căn cứ đề xuất công tác của lần bảo dưỡng định kỳ trước đó, thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng đột xuất, khắc phục các tình trạng bất thường có thể làm ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống thiết bị.
- Ghi chép, cập nhật sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác đầy đủ theo biểu mẫu quy định.

5.2 Quy trình xử lý các trường hợp bất thường

5.2.1 Quy trình sửa chữa hệ thống, thiết bị

- Kiểm tra tình trạng kỹ thuật của hệ thống, thiết bị.
- Kiểm nghiệm kỹ thuật, đề nghị vật tư cần thiết để thay thế, sửa chữa (nếu cần).
- Sửa chữa, thay thế các phần bị hỏng.
- Kiểm tra lại và cho hệ thống, thiết bị chạy thử.
- Nghiệm thu kỹ thuật, đưa hệ thống, thiết bị vào khai thác sử dụng.
- Hoàn tất hồ sơ, biên bản kỹ thuật, thanh quyết toán vật tư phục vụ công tác sửa chữa.

- Ghi chép, cập nhật sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác đầy đủ theo biểu mẫu quy định.

5.2.2 Quy trình báo cáo kỹ thuật về hệ thống, thiết bị

Công tác báo cáo kỹ thuật về hệ thống thiết bị được thực hiện định kỳ, đột xuất hay khi có yêu cầu của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Cục Hàng không Việt Nam, bao gồm:

- Báo cáo định kỳ tình trạng kỹ thuật của hệ thống, thiết bị.
- Báo cáo khi có sự cố hư hỏng đột xuất.

5.2.3 Quy trình ghi chép sổ sách, nhật ký công tác, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kỹ thuật

Công tác ghi chép, lưu trữ được thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của đơn vị đối với từng công việc, quy trình tác nghiệp cụ thể ở trên, bao gồm:

- Ghi chép, cập nhật sổ checklist bảo dưỡng ngày, sổ bảo dưỡng, sổ lý lịch thiết bị.
- Lưu trữ hồ sơ, biên bản, báo cáo kỹ thuật liên quan đến công tác khai thác, cung cấp dịch vụ, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống, thiết bị bằng bản cứng hoặc bản mềm.

5.2.4 Quy trình kiểm tra hiệu chuẩn mặt đất

- Kiểm tra hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát hàng không trước bay hiệu chuẩn theo “Quyết định số 2900/QĐ-CHK ngày 22/12/2023 về việc Ban hành Tài liệu hướng dẫn kiểm tra hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát hàng không”.
- Các hệ thống thực hiện công tác bay hiệu chuẩn hàng năm: Đài dẫn đường NDB.
- Kiểm tra, hiệu chỉnh các thông số kỹ thuật, lập biên bản ký xác nhận và lưu thông số thiết bị trước bay hiệu chuẩn.
- Phối hợp với đơn vị bay hiệu chuẩn hiệu chỉnh trang thiết bị.
- Báo cáo kết quả bay hiệu chuẩn và lưu trữ các kết quả bay hiệu chuẩn.

Chương 6: HUẤN LUYỆN VÀ GIẤY PHÉP/NĂNG ĐỊNH

6.1 Loại hình huấn luyện

Công tác huấn luyện chuyên môn nghiệp vụ cho Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường hàng không tại Cảng hàng không Cà Mau bao gồm: huấn luyện năng định, huấn luyện định kỳ, huấn luyện phục hồi, huấn luyện chuyển loại, huấn luyện nâng cao và huấn luyện nội bộ tại chỗ.

6.1.1 Huấn luyện năng định

– *Bộ phận thực hiện:* cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không của Việt Nam hoặc nước ngoài được Cục Hàng không Việt Nam cấp phép hoặc công nhận.

– *Cách thức tiến hành:* Cảng lập kế hoạch huấn luyện hàng năm đối với các nhân viên đến hạn thi năng định, lập danh sách đăng ký học viên tham gia tại các cơ sở đào tạo huấn luyện Trung tâm huấn luyện Tân Sơn Nhất,.. báo cáo kết quả huấn luyện năng định.

– *Thời gian và địa điểm thực hiện:* theo kế hoạch huấn luyện đào tạo đã được phê duyệt hàng năm.

– *Tài liệu huấn luyện:* thực hiện theo tài liệu đã được Cục Hàng không Việt Nam ban hành.

6.1.2 Huấn luyện định kỳ

– *Bộ phận thực hiện:* cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không của Việt Nam hoặc nước ngoài được Cục Hàng không Việt Nam cấp phép hoặc công nhận.

– *Cách thức tiến hành:* lập kế hoạch huấn luyện hàng năm đối với các nhân viên đến hạn thi năng định, lập danh sách học viên, tổ chức huấn luyện, kiểm tra đánh giá kết thúc khóa học tại các cơ sở đào tạo huấn luyện, báo cáo kết quả huấn luyện định kỳ.

– *Thời gian và địa điểm thực hiện:* Theo kế hoạch huấn luyện đào tạo đã được phê duyệt hàng năm.

– *Tài liệu huấn luyện:* Thực hiện theo tài liệu đã được Cục Hàng không Việt Nam ban hành.

6.1.3 Huấn luyện phục hồi

– *Bộ phận thực hiện:* cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không của Việt Nam hoặc nước ngoài được Cục Hàng không Việt Nam cấp phép hoặc công nhận.

– *Cách thức tiến hành:* Lập kế hoạch huấn luyện hàng năm đối với các nhân viên đến hạn thi năng định, lập danh sách học viên, tổ chức huấn luyện, kiểm tra đánh giá kết thúc khóa học tại các cơ sở đào tạo huấn luyện, báo cáo kết quả huấn luyện phục hồi.

– *Thời gian và địa điểm thực hiện:* theo kế hoạch huấn luyện đào tạo đã được phê duyệt hàng năm.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 6 – Huấn luyện và giấy phép/năng định

– Tài liệu huấn luyện: thực hiện theo tài liệu đã được Cục Hàng không Việt Nam ban hành.

6.1.4 Huấn luyện chuyển loại

– Bộ phận thực hiện: Cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không của Việt Nam hoặc nước ngoài được Cục Hàng không Việt Nam cấp phép hoặc công nhận.

– Cách thức tiến hành: Lập kế hoạch huấn luyện hàng năm đối với các nhân viên đến hạn thi năng định, lập danh sách học viên, tổ chức huấn luyện, kiểm tra đánh giá kết thúc khóa học tại các cơ sở đào tạo huấn luyện, báo cáo kết quả huấn luyện chuyển loại.

– Thời gian và địa điểm thực hiện: Theo kế hoạch huấn luyện đào tạo đã được phê duyệt hàng năm.

– Tài liệu huấn luyện: Thực hiện theo tài liệu đã được Cục Hàng không Việt Nam ban hành.

6.1.5 Huấn luyện nâng cao

– Bộ phận thực hiện: Cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không của Việt Nam hoặc nước ngoài được Cục Hàng không Việt Nam cấp phép hoặc công nhận.

– Cách thức tiến hành: Lập kế hoạch huấn luyện hàng năm đối với các nhân viên đến hạn thi năng định, lập danh sách học viên, tổ chức huấn luyện, kiểm tra đánh giá kết thúc khóa học tại các cơ sở đào tạo huấn luyện, báo cáo kết quả huấn luyện nâng cao.

– Thời gian và địa điểm thực hiện: Theo kế hoạch huấn luyện đào tạo đã được phê duyệt hàng năm.

– Tài liệu huấn luyện: Thực hiện theo tài liệu đã được Cục Hàng không Việt Nam ban hành.

6.2 Lập và lưu trữ kế hoạch, báo cáo kết quả và hồ sơ huấn luyện

– Kế hoạch, nội dung và kết quả huấn luyện được các cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở đề nghị của Cơ sở.

– Hồ sơ, tài liệu huấn luyện, hồ sơ huấn luyện cá nhân phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt, lưu trữ tại Cơ sở hoặc Văn phòng Cảng.

6.3 Các lưu ý về việc đề nghị cấp, gia hạn giấy phép/năng định

Thực hiện theo Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và Thông tư số 32/2021/TT-BGTVT ngày 14/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT.

Chương 7: LẬP BÁO CÁO, TỔNG HỢP SỐ LIỆU VÀ SẢN PHẨM

7.1 Các loại báo cáo phải lập, bộ phận/nhân viên và thời gian thực hiện

7.1.1 *Danh mục báo cáo*

- Báo cáo định kỳ tình trạng hoạt động của hệ thống, thiết bị.
- Báo cáo khi có sự cố hỏng hóc đột xuất.
- Báo cáo sau khi hoàn tất công tác sửa chữa, khắc phục sự cố (nếu cần).

7.1.2 *Bộ phận/nhân viên thực hiện*

– Báo cáo định kỳ tình trạng hoạt động của hệ thống, thiết bị: Do cán bộ Tổ thực hiện, trình Trưởng/ Phó trưởng cơ sở (Khi Phó trưởng cơ sở được ủy quyền) phê duyệt và báo cáo lên cấp trên theo yêu cầu.

– Báo cáo khi có sự cố hỏng hóc đột xuất: Do cán bộ Tổ thực hiện, trình Trưởng/ Phó trưởng cơ sở (Khi Phó trưởng cơ sở được ủy quyền) phê duyệt và báo cáo lên cấp trên theo yêu cầu.

– Báo cáo sau khi hoàn tất công tác sửa chữa, khắc phục sự cố: Do cán bộ Tổ thực hiện, trình Trưởng/ Phó trưởng cơ sở (Khi Phó trưởng cơ sở được ủy quyền) phê duyệt và báo cáo lên cấp trên theo yêu cầu (nếu cần).

7.1.3 *Thời gian thực hiện*

– Báo cáo định kỳ tình trạng hoạt động, chất lượng của hệ thống, thiết bị: theo định kỳ năm.

– Báo cáo khi có sự cố hỏng hóc đột xuất: báo cáo đột xuất theo yêu cầu, quy định thực tế của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP, Cục Hàng không Việt Nam.

– Báo cáo sau khi hoàn tất công tác sửa chữa, khắc phục sự cố: sau khi thực hiện xong công việc sửa chữa, khắc phục sự cố (nếu cần).

7.2 Các loại số liệu tổng hợp

7.2.1 *Danh mục các loại số liệu tổng hợp*

- Thông số kỹ thuật giám sát tình trạng hoạt động của hệ thống, thiết bị.
- Kết quả kiểm tra mặt đất các thiết bị dẫn đường trước khi bay hiệu chuẩn.
- Bộ phận/nhân viên thực hiện.
- Thông số kỹ thuật giám sát tình trạng hoạt động: do nhân viên kỹ thuật trực tiếp tổng hợp khi khai thác, kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống, thiết bị, ghi chép vào sổ lý lịch thiết bị. cán bộ phụ trách Tổ/đội kiểm tra.
- Kết quả kiểm tra mặt đất các thiết bị dẫn đường trước khi bay hiệu chuẩn: do nhân viên kỹ thuật trực tiếp tổng hợp sau khi thực hiện xong việc kiểm tra.

7.2.2 *Thời gian thực hiện*

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Chương 7 – Lập báo cáo, tổng hợp số liệu và sản phẩm

- Thông số kỹ thuật giám sát tình trạng hoạt động: định kỳ sau khi khai thác, bảo dưỡng hệ thống, thiết bị theo quy trình, hoặc đột xuất theo yêu cầu hay sau khi hoàn tất công tác sửa chữa, khắc phục sự cố.
- Kết quả kiểm tra mặt đất các thiết bị dẫn đường trước khi bay hiệu chuẩn: Định kỳ theo kế hoạch bay hiệu chuẩn thực tế hàng năm.

7.3 Các loại sản phẩm lưu trữ

Thông số kỹ thuật giám sát tình trạng hoạt động của các hệ thống, thiết bị được lưu trữ dài hạn theo tuổi thọ của trang thiết bị, định kỳ trên máy tính và bằng văn bản theo quy trình bảo dưỡng, hoặc đột xuất bằng văn bản theo yêu cầu hay sau khi hoàn tất công tác sửa chữa, khắc phục sự cố.

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HKQT ĐÀ NẴNG

Danh mục các Phụ lục

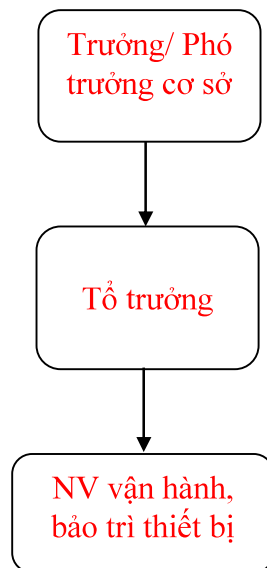
DANH MỤC CÁC PHỤ LỤC

- Phụ lục 1: Sơ đồ khối tổ chức Cơ sở.
- Phụ lục 2: Sơ đồ bố trí hệ thống kỹ thuật, thiết bị đường truyền.
- Phụ lục 3: Tên gọi, địa chỉ liên hệ của các đầu mối có quan hệ hiệp đồng.
- Phụ lục 4: Mẫu biểu sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác và mẫu báo cáo, lưu trữ số liệu.
- Phụ lục 5: Văn bản hiệp đồng/hợp đồng liên quan

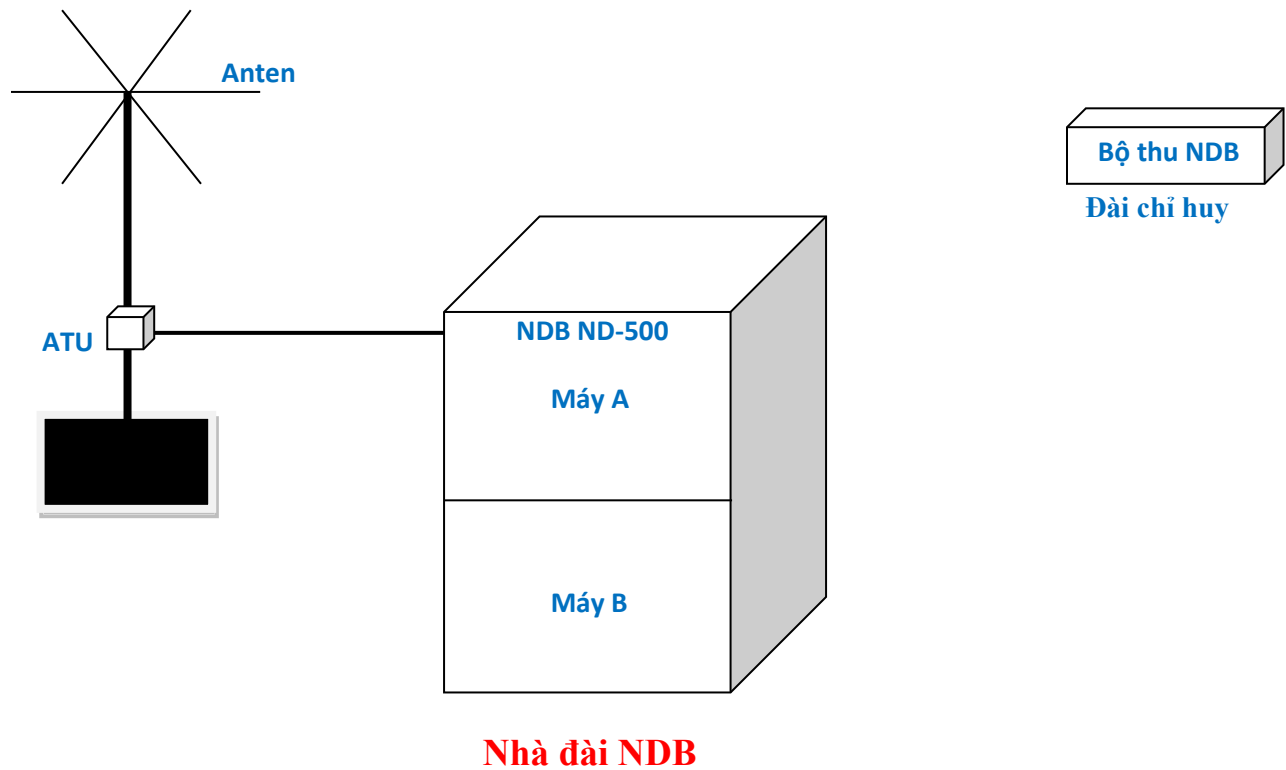
TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Phụ lục 1: Sơ đồ khối tổ chức của cơ sở

Phụ lục 1: SƠ ĐỒ KHỐI TỔ CHỨC CỦA CƠ SỞ



Phụ lục 2:
SƠ ĐỒ BỐ TRÍ HỆ THỐNG KỸ THUẬT, THIẾT BỊ, ĐƯỜNG TRUYỀN



TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Phụ lục 3 Tên gọi, địa chỉ liên hệ của các đầu mối có quan hệ hiệp đồng

Phụ lục 3: TÊN GỌI, ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ CỦA CÁC ĐẦU MỐI CÓ QUAN HỆ HIỆP ĐỒNG

I. Cơ sở cung cấp dịch vụ dẫn đường– Cảng Hàng không Cà Mau:

1. Trục ban Giám đốc Cảng

- Điện thoại:
- + Giám đốc: 0903.700.465
- + Phó Giám đốc: 0915.160.162
- Bộ đàm: tần số 146.65 MHz

2. Cán bộ cơ sở:

- Điện thoại:
- + Trưởng cơ sở: 0941.882.999
- + Phó trưởng/ Tổ trưởng cơ sở: 0918.466.608.
- Bộ đàm: tần số 146.65 MHz.

3. Trục ban Cảng:

- Điện thoại: 02903.833.855/ 0913.498800.
- Bộ đàm: tần số 146.65 MHz.
- Trục ban Cảng là nơi tiếp nhận thông tin xử lý sự cố.

II. Quản lý bay miền Nam – Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam:

1. Đài kiểm soát không lưu Cà Mau:

- Điện thoại: 02903.837681
- AFTN/AMHS: VVCMZTZK.
- Bộ đàm: tần số 146.65 MHz.

2. Bộ phận ARO/ AIS/ đánh tín hiệu Cà Mau:

- Điện thoại: 02903.567376
- AFTN/AMHS: VVCMZPZX.
- Bộ đàm: tần số 146.65 MHz.

3. Bộ phận khí tượng Cà Mau:

- Điện thoại: 02903.567376
- AFTN/AMHS: VVCMYMX.
- Bộ đàm: tần số 146.65 MHz.

4. Trung tâm thông báo tin tức hàng không:

- Điện thoại: 0243.8728.778
- Email: vnaic@vnaic.vn

5. Phòng NOTAM Quốc tế:

- Điện thoại: 0243.8720.619
- AFTN/AMHS: VVVVYNYX
- Email: nof@vatm.vn (chính)
- Email: nof@vnaic.vn (dự phòng)

TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU

Phụ lục 4 Mẫu biểu sổ sách kỹ thuật, nhật ký công tác và mẫu báo cáo, lưu trữ dữ liệu

Phụ lục 4: MẪU BIỂU SỔ SÁCH KỸ THUẬT, NHẬT KÝ CÔNG TÁC VÀ MẪU BÁO CÁO, LƯU TRỮ SỐ LIỆU

1. Các mẫu biểu sổ sách bao gồm:
 - 1.1 Lý lịch thiết bị.
 - 1.2 Biên bản kiểm nghiệm kỹ thuật.
 - 1.3 Biên bản nghiệm thu sửa chữa.
2. Công tác lưu trữ sổ sách, số liệu tuân theo quyết định số 577/QĐ-TCTCHKVN ngày 20/2/2024 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam về việc sửa đổi bổ sung một số điều và ban hành lần 2 Quy chế quản lý kỹ thuật của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

**TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU**



LÝ LỊCH THIẾT BỊ

Tên thiết bị :

Đơn vị :

.....

LÝ LỊCH THIẾT BỊ

1. Tên Thiết bị :
2. Nhãn hiệu :
3. Mục đích sử dụng thiết bị :
4. Phạm vi hoạt động :
5. Nước sản xuất : ; Năm sản xuất :
6. Số máy (serial number) : ; Năm sử dụng :
7. Mã số, địa chỉ kỹ thuật :
8. Địa điểm/Tọa độ đặt T.Bị :
9. Thời gian hoạt động hàng ngày :
10. Xuất xứ di dời : ; Năm di dời :
11. Mã số TSCĐ :
12. Đơn vị sử dụng :
13. Người sử dụng :

[illegible]

14. Kích thước:

Dài:..... Rộng:..... Cao:.....

15. Khối lượng:.....

16. Nguồn điện cung cấp:.....

17. Công suất tiêu thụ:.....

18. Các đặc điểm kỹ thuật khác:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

19. Toàn bộ thiết bị gồm có:

[illegible]

20. Số tem kiểm định, số giấy phép hoạt động và thời hạn của kiểm định và giấy phép (nếu có)

[illegible]

21. Tài liệu kỹ thuật kèm theo:

[illegible]

[illegible]

[illegible]

23. Kiểm tra bảo dưỡng định kỳ:

[illegible]

[illegible]

24. Tình trạng hư hỏng:

[illegible]

[illegible]

25. Thống kê hư hỏng:

[illegible]

BIÊN BẢN KIỂM NGHIỆM KỸ THUẬT

Căn cứ.....

I. PHẦN TỔNG QUÁT:

1. Lý lịch thiết bị:

- Tên thiết bị:.
- Nơi đặt :
- Đơn vị quản lý:
- Thời gian đưa vào khai thác:

2. Thành phần kiểm tra:

1.
2.

3. Thời gian thực hiện kiểm nghiệm:

II. NỘI DUNG KIỂM NGHIỆM:

1. Mô tả sự cố hỏng hóc:

.....
.....

2. Xác định nguyên nhân hỏng hóc:

.....
.....

3. Kiến nghị, biện pháp xử lý:

3.1 Nội dung sửa chữa:

.....
.....

3.2 Vật tư cần thay thế: (Ghi rõ chủng loại, số lượng vật tư, phụ tùng cần thay thế, kèm phiếu đề nghị vật tư)

Stt	Tên vật tư, phụ tùng thay thế	Quy cách, mã số	Số lượng	Ghi chú

3.3 Các kiến nghị khác (nếu có):

.....
.....

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

- | | |
|---------|--------|
| 1. | 1..... |
| 2. | 2..... |

ĐƠN VỊ QUẢN LÝ TÀI SẢN

BIÊN BẢN NGHIỆM THU SỬA CHỮA

Căn cứ:.....
.....

I. PHẦN TỔNG QUÁT:

1. Lý lịch thiết bị:

- Tên thiết bị:.....
- Mã tài sản:
- Nơi đặt:
- Đơn vị quản lý tài sản:.....

2. Thành phần nghiệm thu:

3.

4.

3. Thời gian thực hiện nghiệm thu:.....

II. PHẦN NGHIỆM THU:

1. Nội dung sửa chữa:

.....
.....

2. Quyết toán vật tư, phụ tùng:

Stt	Tên vật tư hỏng (Part Number)	Đvt	Vật tư thay thế (Part Number)	Vật tư thu hồi		Ghi chú
				Số lượng	Tỷ lệ hư hỏng	

3. Tình trạng thiết bị sau khi sửa chữa:

.....
.....

III. CÁC Ý KIẾN KHÁC (nếu có):

.....
.....

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

- 1.
- 2.

ĐƠN VỊ QUẢN LÝ TÀI SẢN

**TÀI LIỆU HDKT CƠ SỞ CUNG CẤP DỊCH VỤ DẪN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG
TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG CÀ MAU**

Phụ lục 5: Văn bản hiệp đồng/hợp đồng liên quan

Phụ lục 5: VĂN BẢN HIỆP ĐỒNG/HỢP ĐỒNG LIÊN QUAN

STT	VĂN BẢN HIỆP ĐỒNG	SỐ/NGÀY CÓ HIỆU LỰC
01	Văn bản hiệp đồng bảo đảm hoạt động bay tại sân bay Cà Mau giữa Cảng hàng không Cà Mau và Công ty Quản lý bay miền Nam ngày 15/08/2023.	15/08/2023
02	Văn bản thỏa thuận cung cấp dữ liệu hàng không và tin tức hàng không liên quan đến Cảng hàng không, sân bay giữa Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam ngày 10/10/2023.	10/10/2023